

**THEO DÕI BỘ CHỈ SỐ PHỤC VỤ NGƯỜI DÂN, DOANH NGHIỆP TRONG THỰC HIỆN
TTHC, CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 766/QĐ-TTG**

(Theo nội dung Công văn số 843/UBND-TH ngày 17/7/2023 của UBND huyện)

Thống kê vào ngày 01/7/2024

STT	Tên Cơ quan	Điểm đạt được	Điểm tăng/giảm (so với ngày 24/6/2024)	Điểm yêu cầu
1	UBND Xã Vĩnh Lộc	89,88	0,01	80-90
2	UBND Xã Nhơn Hội	89,83	-0,09	80-90
3	UBND Xã Phú Hữu	88,95	-0,06	80-90
4	UBND Xã Phước Hưng	88,79	0,10	80-90
5	UBND Thị trấn Long Bình	88,65	-0,08	80-90
6	UBND Xã Quốc Thái	88,3	0,01	80-90
7	UBND Xã Vĩnh Hậu	88,2	-0,27	80-90
8	UBND Xã Vĩnh Hội Đông	87,02	-0,01	80-90
9	UBND Thị trấn Đa Phước	87,01	0,06	80-90
10	UBND Xã Vĩnh Trường	84,77	-0,42	80-90
11	UBND Xã Phú Hội	84,44	-0,13	80-90
12	UBND Xã Khánh An	82,94	0,21	80-90
13	UBND Xã Khánh Bình	82,57	-0,32	80-90
14	UBND Thị trấn An Phú	81,81	-0,24	80-90